TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*TP. Yên Bái, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 144, Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Số 89, L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A- chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Pháp lý theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07-7-2020.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Phúc T- chức vụ Trưởng bộ phận Xử lý nợ và ông Nguyễn Ngọc T1- Chuyên viên Xử lý nợ Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà V- số 78 D, C, Hà Nội.

- Bị đơn: Ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P

Cùng địa chỉ: Tổ 6, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1**.** Ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền còn nợ tính đến ngày 06-6-2023 là: **739.656.607 đồng**, trong đó:

- Nợ gốc: 465.294.492 đồng

- Nợ lãi phải trả: 242.020.588 đồng

- Tiền phạt chậm trả: 32.341.526 đồng

Kể từ ngày 07-6-2023, ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN200319XXXXXX ngày 22-4-2020.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Hải và bà Phương phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án, cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô, nhãn hiệu MAZDA BT50, số khung 4DD2LWxxxxxx, số máy P4AT2XXXXX; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 21C-070.xx do phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Yên Bái cấp ngày 20-4-2020, chủ xe mang tên Trần Tuấn H theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN200319XXXXXX ngày 22-4-2020 để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản đảm bảo mà vẫn không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết số nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

2.2. Về án phí:

- Ông Trần Tuấn H và bà Đồng Thị P phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 16.793.132 đồng, làm tròn 16.793.000 đồng *(mười sáu triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn)*

- Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.080.000 đồng *(mười lăm triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2021/0000132 ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Yên Bái;
- THADS TP. Yên Bái;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Kim Anh